

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: *3H* /2019/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày *08* tháng *11* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Công văn số 158/HĐND-VP ngày 10/9/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2118/TTr-STC ngày 05 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình (*Chi tiết có Phụ lục 01, Phụ lục 02 và Phụ lục 03 kèm theo*).

Quyết định này không áp dụng đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; các cơ quan, đơn vị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng có mức giá mua dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình. *hu*

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH tỉnh, TT TH-CB;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Quang